

Biện pháp phát triển kĩ năng đọc hiểu văn bản môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1 huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

Mai Đỗ Khánh Vy*, Nguyễn Văn Bản**

*HV lớp Cao học GDTH BIK11, Trường Đại học Đồng Tháp

** TS. Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 30/10/2024; Accepted: 4/11/2024; Published: 8/11/2024

Abstract: Reading comprehension skills not only help children grasp text content but also contribute to forming language capacity, supporting the acquisition of knowledge in other subjects. To solve this problem, we introduce some specific measures to develop reading comprehension skills for first grade students such as: role-playing method to stimulate creativity, tablecloth technique to enhance the ability to discuss and work in groups, along with the application of learning games and diverse exercise systems to motivate and practice reading skills. These measures help improve the quality of Vietnamese teaching, encourage students to actively participate and develop reading comprehension skills effectively, contributing to the goal of comprehensive education.

Keywords: Skills, reading comprehension skills, teaching methods, teaching forms, exercises, learning games, primary school, grade 1.

1. Đặt vấn đề

Kĩ năng (KN) đọc hiểu là một trong các KN góp phần hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS. Thực tế việc dạy đọc hiểu cho HS lớp 1 trong dạy học môn Tiếng Việt hiện nay mặc dù đã có nhiều tiến bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Giáo viên (GV) tổ chức dạy HS đọc hiểu còn đơn điệu, rập khuôn. HS còn thụ động, không có hứng thú với bài đọc. Tình trạng này không chỉ ảnh hưởng tới chất lượng đọc nói riêng mà ảnh hưởng tới chất lượng của các nội dung học khác trong môn Tiếng Việt, cũng như tất cả các môn học ở bậc Tiểu học. Trong khuôn khổ bài viết này, nhóm tác giả đề xuất các biện pháp phát triển KN đọc hiểu văn bản trong môn Tiếng Việt cho HS lớp 1.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Văn bản đọc hiểu trong môn Tiếng Việt lớp 1 và kĩ năng đọc hiểu

2.1.1. Văn bản đọc hiểu trong môn Tiếng Việt lớp 1

Đọc hiểu ở lớp 1 cũng như các lớp khác ở Tiểu học là hoạt động đọc gắn liền với việc hiểu nghĩa của từ ngữ, câu văn, đoạn văn, bài văn. Do đặc điểm của môn học, bài học Tiếng Việt ở lớp 1 bao gồm cả việc dạy cho HS nhận biết âm và chữ, nhận biết tiếng, từ, câu, đoạn... cả về mặt âm thanh và chữ viết và ý nghĩa của chúng. Do đó, trong phạm vi bài báo này, chúng tôi sử dụng khái niệm văn bản đọc hiểu trong môn Tiếng Việt lớp 1 là các đoạn văn mà sách Tiếng Việt bộ sách

Cánh diều đưa vào hoạt động tập đọc.

2.1.2. Khái niệm đọc hiểu

Theo Nguyễn Thanh Hùng: Đọc hiểu là “một khái niệm khoa học chỉ ra mức độ cao nhất của hoạt động học. Đọc hiểu đồng thời cũng chỉ ra năng lực văn của người đọc... Hiểu là phát hiện và nắm vững mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng, đối tượng nào đó và ý nghĩa mối quan hệ đó”.

Theo Trịnh Cam Ly: Đọc hiểu là “năng lực đọc văn bản đạt đến cấp độ hiểu và năng lực hiểu thông qua đọc văn bản.”

Theo Lê Hồng Mai: Đọc hiểu là “một khái niệm khoa học chỉ một chuỗi hoạt động tư duy, có ý thức của con người, với đối tượng và mục tiêu rõ ràng. Đồng thời, đọc hiểu cũng là một khái niệm chỉ năng lực đọc ở mức độ cao – mức độ hiểu – của chủ thể hoạt động văn bản.”

2.1.3. Khái niệm kĩ năng, kĩ năng đọc hiểu

Cho đến nay, các nhà khoa học có nhiều cách hiểu về khái niệm kĩ năng (KN). Theo Nguyễn Trí: KN là “khả năng vận dụng những kiến thức nhận được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tế”

Theo Nguyễn Hữu Hợp: KN là “khả năng thực hiện đúng các thao tác, hành động và đạt được kết quả nhất định”

Theo Lê Hồng Mai: KN đọc hiểu là “hệ thống các thao tác, hành động được thực hiện một cách thuận thực trong quá trình đọc hiểu văn bản, như KN đọc

đúng, KN đọc chính xác, KN đọc sáng tạo.”

KN đọc hiểu đối với HS tiểu học chủ yếu ở các mức độ sau:

Nắm được các ý chính và các chi tiết bổ trợ. Nắm được ngữ cảnh, cốt truyện cùng diễn biến của câu chuyện. Hiểu được vấn đề và giải pháp được đề cập trong văn bản. Rút ra được kết luận, hiểu mục đích của tác giả.

2.2. Một số biện pháp phát triển kỹ năng đọc hiểu trong môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1

2.2.1. Biện pháp Đóng vai để phát triển kỹ năng đọc hiểu cho học sinh lớp 1

a. Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Hoạt động “đóng vai” có mục đích giúp hoạt động đọc hiểu trở nên hấp dẫn, thú vị, bài đọc mang nhiều màu sắc hơn khi các em hóa thân vào nhân vật của bài. Biện pháp đóng vai có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển KN đọc hiểu của HS.

b. Các bước thực hiện biện pháp

Bước 1: GV yêu cầu HS đọc bài đọc và quan sát tranh minh họa

Bước 2: GV tổ chức cho HS luyện đọc phân vai theo nhóm nhỏ.

Mỗi em lựa chọn một nhân vật để đóng vai. HS thảo luận cách đọc theo vai nhân vật. Nhóm HS tự luyện đọc theo vai đã phân.

Bước 3: GV tổ chức cho HS đọc phân vai và nhận xét hoạt động đọc của nhóm. Cuối cùng, GV nhận xét, biểu dương, khen HS.

c. Ví dụ minh họa biện pháp

Bài 100: **oi – ây**, hoạt động 3 tập đọc bài **“Sói và dê”** (Tiếng Việt 1, tập 2, trang 15, SGK Cánh diều).

GV hướng dẫn HS đọc phân vai theo các bước như sau.

Bước 1: GV yêu cầu HS đọc bài đọc và quan sát tranh. Sau khi đọc bài **“Sói và dê”**, quan sát tranh minh họa bài đọc.

Bước 2: GV hướng dẫn HS đọc phân vai, nêu yêu cầu HS đóng các vai sói, dê, ông chủ. Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai, các bạn trong nhóm tự nhận vai của mình, nhảm “lời thoại” của nhân vật mà mình đảm nhận. Mỗi HS quan sát phần tranh và phần lời, sáng tạo và tự tập cho đúng câu từ, giọng điệu của từng nhân vật.

Bước 3: GV tổ chức cho HS đọc phân vai và nhận xét hoạt động đọc của nhóm. Cuối cùng, GV kết luận về các vai HS đã đóng và giúp HS hiểu ý nghĩa của việc đóng vai.

2.2.2. Biện pháp sử dụng Kỹ thuật khăn trải bàn để phát triển kỹ năng đọc hiểu cho học sinh lớp 1

a. Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Kỹ thuật khăn trải bàn có mục đích tạo điều kiện cho HS chia sẻ ý kiến hoặc quan điểm cá nhân,... về nội dung bài đọc thúc đẩy sự tham gia tích cực học tập của HS; tăng cường tính độc lập của các em trong hoạt động đọc hiểu.

b. Các bước thực hiện kỹ thuật

Bước 1: GV thành lập nhóm tổ để thực hiện kỹ thuật dạy.

Bước 2: GV giao việc cho nhóm HS. GV quy định thời gian làm việc cá nhân và thời gian hoạt động nhóm.

Bước 3: HS làm việc theo nhóm. Trên cơ sở những ý kiến của mỗi cá nhân, nhóm HS thảo luận, thống nhất ý kiến và viết vào phần chính giữa của tờ giấy A0.

Bước 4: HS trình bày kết quả làm việc của nhóm. GV tổ chức cho HS các nhóm nhận xét kết quả trình bày của nhóm bạn và GV nhận xét chung, biểu dương các nhóm hoạt động tích cực.

c. Ví dụ minh họa biện pháp

Bài 115: **uy – uya**, hoạt động 3 tập đọc **“Nói về vẻ đẹp của loài hoa”** (Tiếng Việt 1, tập 2, trang 41, SGK Cánh diều).

Bước 1: GV chia lớp làm 3 nhóm.

Bước 2: GV phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0 giao nhiệm vụ cho các nhóm. Mỗi nhóm làm việc cá nhân trong 2 phút, sau đó hoạt động nhóm trong 3 phút:

Nhóm 1: Em hãy nói về vẻ đẹp của loài hoa cúc thùy, hoa bách nhật.

Nhóm 2: Em hãy nói về vẻ đẹp của loài hoa tuy líp, hoa thủy tiên

Nhóm 3: Em hãy nói về vẻ đẹp của loài hoa giấy, hoa dạ hương

Bước 3: HS tập trung suy nghĩ làm việc cá nhân và các thành viên trong từng nhóm thảo luận về đặc điểm của loại hoa mà nhóm mình được phân công tìm hiểu.

Bước 4: HS treo hoặc dán sản phẩm của mình lên bảng. Các nhóm lần lượt cử đại diện lên trình bày. Sau mỗi bài GV đưa ra lời góp ý, nhận xét để đi đến kết luận cho từng bài.

2.2.3. Biện pháp sử dụng Trò chơi học tập để phát triển kỹ năng đọc hiểu trong môn Tiếng Việt cho HS lớp 1

a. Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Trò chơi học tập trong dạy đọc hiểu cũng giúp học sinh học tập hưng phấn nên kích thích sự phát triển KN đọc của các em.

b. Các bước thực hiện trò chơi

Bước 1: Chuẩn bị. GV cần làm rõ: Tên trò chơi,

nội dung, người tham gia. cách chơi, cách tiến hành, cách đánh giá, phương tiện phục vụ trò chơi, thời gian

Bước 2: Tiến hành. GV giúp HS nắm vững tên trò chơi, nội dung, cách chơi, cách phân thắng bại.

Bước 3: Tổng kết, đánh giá. Sau khi trò chơi kết thúc, GV cùng HS đánh giá trò chơi và rút ra kết luận thích hợp.

c. Ví dụ minh họa biện pháp

- **Trò chơi “mật mã”.** Bài **uông – uộc**, hoạt động 3 tập đọc **“Con công lẫn thỏ”** (Tiếng Việt 1, tập 1, trang 160, SGK Cánh diều)

Mục đích: Hiểu nghĩa của từ để ghép đúng tranh, rèn KN đọc nhanh.

Bước 1: Chuẩn bị một số tranh các con vật và thẻ từ.

Bước 2: GV chia lớp thành 2 nhóm và đính các tranh lên bảng và thẻ từ cho các nhóm. GV yêu cầu các nhóm thi đua giải mật mã, tìm đúng từ tương ứng với tranh. Nhóm nào ghép đúng và nhanh hơn thì thắng cuộc. Thời gian 5 phút.

Bước 3: Tổng kết đánh giá

- **Trò chơi “Hộp quà bí mật”.** Bài 120: **oăn – oặt**, hoạt động 3 tập đọc **“Cải xanh và chim sâu”** (Tiếng Việt 1, tập 2, trang 49, SGK Cánh diều)

Mục đích: Giúp HS nhớ lại trình tự sự việc, hình ảnh nhân vật.

Bước 1: Các bảng con có chứa từ, cụm từ để ghép thành câu. Thẻ 1: Chim sâu bay đến, thoăn thoắt bắt sâu. Cải hết đau. Thẻ 2: Chim sâu buồn bã bay đi. Thẻ 3: Cải oằn mình chống đỡ, lá cải ngoắt phải, ngoắt trái. Thẻ 4: Sáng sớm, chim sâu bay đến vườn cải. Thẻ 5: Lũ sâu rù nhau đến cắn cải xanh. Thẻ 6: Cải rù xuống mềm oặt. Cải vẫn không đuối được chim sâu. Thẻ 7: Cải và chim sâu thành bạn thân. Thẻ 8: Cải xanh lâu bàu: “đề em ngủ”.

Bước 2: Đại diện nhóm lên mở hộp quà. Trong mỗi hộp quà là các thẻ từ có các câu văn về tình tiết xảy ra trong câu chuyện được sắp xếp lộn xộn. Nhóm trưởng cùng các bạn thảo luận để sắp xếp các câu văn theo thứ tự phù hợp với tên đoạn văn. Em thứ nhất đọc và đính thẻ từ của mình lên bảng, bạn nào trong nhóm có thẻ từ khớp ý với thẻ từ của bạn thứ nhất thì đọc và đính lên tiếp theo để ghép một đoạn văn hoặc bài văn. Các nhóm thực hiện liên tiếp thẻ từ và đọc bài văn hoàn chỉnh.

Bước 3: Nhóm nào thực hiện đúng nhanh nhóm đó thắng.

2.2.4. **Xây dựng hệ thống bài tập để phát triển kỹ năng đọc hiểu văn bản trong môn Tiếng Việt cho HS lớp 1**

a. Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Việc thực hành luyện đọc hiểu thông qua giải quyết các bài tập sẽ giúp HS ghi nhớ viết nhanh hơn, bền vững hơn và sâu sắc hơn.

b. Các bước thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị.

GV cần phải xác định được mục đích xây dựng bài tập.

Sau khi xác định rõ mục đích, GV tiến hành chọn ngữ liệu. Ngữ liệu phải tiêu biểu, rõ ràng, có độ chính xác và tin cậy cao và phù hợp với chuẩn mực văn hóa của người Việt, gần gũi với đời sống.

Bước 2: Thực hiện

Yêu cầu của bài tập được GV xây dựng với mức độ tăng dần từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ cơ bản đến nâng cao. Yêu cầu của bài tập cũng phải đảm bảo các điều kiện cơ bản là: ngắn gọn, rõ ràng và không mơ hồ về nghĩa.

Bước 3: Kiểm tra

GV cần phải chú ý cả mặt hình thức lẫn mặt nội dung. Hình thức là xem xét lại cách trình bày, chính tả, dấu câu...

c. **Ví dụ minh họa biện pháp**

Bài tập 1: Bài 19: **n – nh**, hoạt động 3, tập đọc **“Nhà cô Nhũ”** (Tiếng Việt 1, tập 1, trang 39, SGK Cánh diều). Em hãy vẽ bức tranh nhà cô Nhũ bằng lời. HS bằng hình thức quan sát tranh minh họa, kết hợp với đọc bài sẽ có thể vẽ lại như sau: *Đó là một khu vườn nhỏ nằm cạnh bờ hồ. Trong khu vườn có một ngôi nhà nhỏ xinh đẹp và sạch sẽ. Khu vườn trồng nhiều cây cối.*

Bài tập 2: Bài 130, bài: **oăng – oặc**, hoạt động 3, tập đọc **“Ai can đảm”** (Tiếng Việt 1, tập 2, trang 65, SGK Cánh diều). Trong câu chuyện này em thích hoặc không thích những nhân vật nào? Vì sao? Nếu diễn câu chuyện này trên sân khấu, em sẽ chọn đóng nhân vật nào?

3. Kết luận

Các biện pháp này có mối quan hệ hữu cơ với nhau và được chúng tôi thiết kế ở kế hoạch bài dạy, bước đầu đã góp phần thể hiện việc phát triển năng lực đọc hiểu văn bản trong môn Tiếng Việt cho HS lớp 1 ở huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn*. Hà Nội.

2. Nguyễn, T. Hùng. (2011), *KN đọc hiểu Văn*, NXBĐHSP. Hà Nội

3. Nguyễn, H. Hợp. (2016). *Hướng dẫn dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS Tiểu học*. NXBĐHSP Hà Nội